

Ngày 24/06/2016

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**VNM: Tổ chức Vietnam Enterprise Investments Limited đăng ký bán 935.000 cp**

VNM - CTCP Sữa Việt Nam - Tổ chức Vietnam Enterprise Investments Limited đăng ký bán 935.000 cp trong tổng số 9.728.612 cp (tỷ lệ 0,81%) đang nắm giữ. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 27/6 đến 26/7/2016.

**BHS: CTCP Xuất nhập khẩu Bến Tre đăng ký mua vào 1 triệu cp**

BHS - CTCP Đường Biên Hòa - CTCP Xuất nhập khẩu Bến Tre, tổ chức có liên quan đến ông Nguyễn Thành Khiêm, Phó tổng giám đốc, đăng ký mua vào 1 triệu cổ phiếu BHS từ ngày 27/6 đến 22/7. Hiện tại, tổ chức này nắm giữ 0 cổ phiếu BHS.





**FID: Chủ tịch HĐQT kiêm TGDĐ đăng ký bán 2.200.000 cp**

FID - CTCP Đầu tư & Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam - Ông Bùi Đình Như - Chủ tịch HĐQT kiêm TGDĐ đăng ký bán 2.200.000 cp để giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân, thời gian dự kiến bắt đầu giao dịch từ ngày 24/06 đến 22/07/2016. Hiện ông Như đang nắm giữ 3,2 triệu cp (tỷ lệ 14,55%).

**SPP: 5 Lãnh đạo chủ chốt đăng ký mua tổng cộng 6 triệu cp**

SPP - Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn - 5 Lãnh đạo chủ chốt gồm Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, 3 ủy viên HĐQT, và một cá nhân liên quan đến Chủ tịch HĐQT, đăng ký mua tổng cộng 6 triệu cổ phiếu SPP từ ngày 24/6 đến 22/7. Dự kiến giao dịch thành công, tổng số cổ phiếu mà các cá nhân này nắm giữ sẽ là hơn 8,42 triệu cổ phiếu, tương đương tỷ lệ sở hữu hơn 62% SPP.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑	230.24 18,011.07
	Nasdaq	↑	76.72 4,910.04
	S&P 500	↑	27.87 2,113.32
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑	76.91 6,338.10
	DAX	↑	185.97 10,257.03
CHÂU Á 	CAC 40	↑	85.87 4,465.90
	Nikkei 225	↑	70.57 16,308.92
CHÂU Á 	Hang Seng	↑	73.22 20,868.34
	Shanghai	↓	-13.59 2,891.96

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 24/06/2016)

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**Chịu nhiều áp lực, CPI tháng 6 tăng 0,46%**

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 6/2016 vừa được Tổng cục Thống kê công bố đã tăng 0,46% so với tháng trước và tăng 2,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong số các tỉnh được Tổng cục Thống kê lựa chọn công bố chỉ số giá, thành phố Hồ Chí Minh có mức tăng cao nhất 0,8% trong khi Hà Nội chỉ tăng 0,38% và Thái Nguyên có mức tăng thấp nhất 0,32% so với tháng trước.

**Lãnh đạo Tổng cục Thống kê: "Brexit sẽ không tác động mạnh tới kinh tế Việt Nam"**

Sáng 24/6, trả lời câu hỏi của báo chí về việc Anh quyết định rời khỏi EU tác động thế nào tới kinh tế Việt Nam, bà Đỗ Thị Ngọc, Phó Vụ trưởng Vụ thống kê, Tổng cục Thống kê cho biết: Quyết định Anh sẽ ra đi hay ở lại EU - gần như không tác động nhiều đến nền kinh tế của Việt Nam. Như vậy Brexit không tác động mạnh đến kinh tế Việt Nam. Theo bà Ngọc, nếu có ảnh hưởng thì các nước Châu Âu và Mỹ chịu nhiều hơn hoặc ở Châu Á, chỉ có các quốc gia phát triển như Hồng Kông, Nhật Bản, Singapore.

**Ngày 24/06: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.845 đồng, giảm 2 đồng so với hôm qua**

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 24/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.845 đồng, giảm 2 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.501 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.189 VND/USD. Lúc 8 giờ 35 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.270 – 22.340 VND/USD (mua vào – bán ra), tăng 10 đồng ở cả chiều mua và bán so với cùng thời điểm sáng qua.

**Sáng ngày 24/06: Giá vàng SJC ở mức 33,98-34,08 triệu đồng/lượng**

Mở cửa lúc 8h15, giá vàng miếng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở 33,98-34,08 triệu đồng một lượng, tăng 40.000 đồng so với giá đóng cửa hôm qua. Lúc 9h (giờ Hà Nội), giá vàng chạm 1.275 USD, tăng gần 19 USD so với mở cửa. Quy đổi tiền Việt, mỗi lượng vàng thế giới khoảng 34,34 triệu đồng, cao hơn giá bán trong nước khoảng 160.000 đồng (chưa kể thuế, phí).

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 23/06: Chỉ số Dow Jones tăng 1,29%, lên 18.011,07 điểm**

Chứng khoán Mỹ phiên 23/6 tăng điểm khi Phố Wall đặt cược Anh vẫn ở lại EU, tránh được ảnh hưởng xấu đến thương mại châu Âu và kinh tế thế giới. Bảng Anh tăng so với USD, lên sát 1,5 USD/GBP, cao nhất kể từ cuối tháng 12/2015. Chốt phiên, bảng Anh tăng 1,22% lên 1,4882 USD/GBP. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 230,24 điểm, tương ứng 1,29%, lên 18.011,07 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 27,87 điểm, hay 1,34%, lên 2.113,32 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 76,72 điểm, tương đương 1,59%, lên 4.910,04 điểm.

**Ngày 23/06: Dầu thô tăng 2%, lên 50,11 USD/thùng**

Giá dầu phiên 23/6 tăng khi niềm tin Anh sẽ ở lại EU tăng lên và kéo giảm USD. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 8/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 98 cent, tương đương 2%, lên 50,11 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 8/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 1,03 USD, tương ứng 2,1%, lên 50,91 USD/thùng.

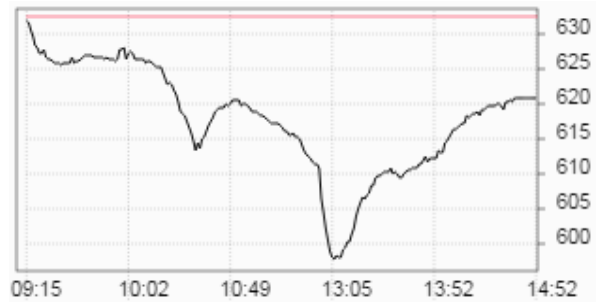
Ngày 24/06/2016

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↓	<b>-11,65/-1,84%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>620.62</b>
Khối lượng (cp)		<b>259,950,198</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>4,643.40</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>35</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>169</b>
Số cp đứng giá	→	<b>35</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

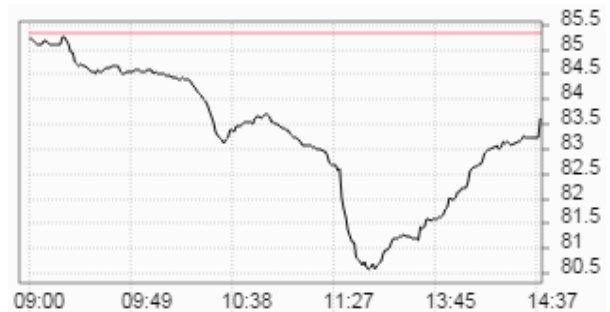


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SII	26.3	26.3	26.3	26.3	20	↑ 6.9%
TYA	17.4	18.6	18.6	17.4	273,770	↑ 6.9%
DHA	32	32.8	32.8	31.9	297,660	↑ 6.8%
MDG	12.6	12.7	12.7	12.4	81,200	↑ 6.7%
TDW	34.2	34.2	34.2	34.2	10	↑ 6.5%

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↓	<b>-1,71/-2,00%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>83.62</b>
Khối lượng (cp)		<b>110,593,709</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>1,322.13</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>48</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>178</b>
Số cp đứng giá	→	<b>153</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PMS	15.4	16.5	16.5	15.3	25,275	↑ 10.0%
MST	7.9	8.9	8.9	7.3	64,900	↑ 9.9%
KTS	63	64.6	64.6	60.1	17,170	↑ 9.9%
DPC	39.2	39.2	39.2	39.2	100	↑ 9.8%
SDA	5.1	5.6	5.6	5.1	66,761	↑ 9.8%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

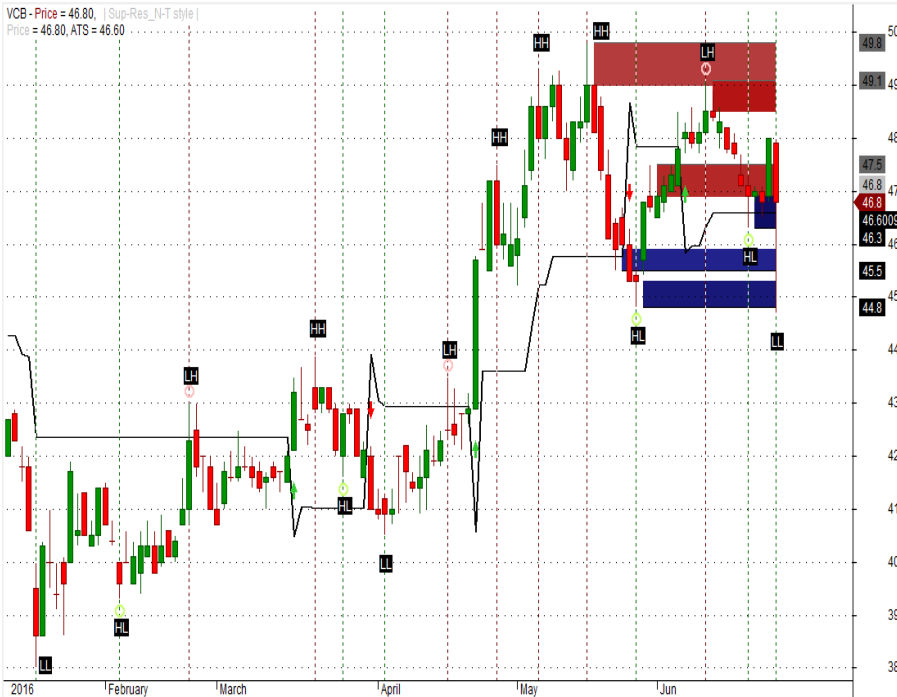
TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
<b>MUA</b>	<b>9,288,900</b>	<b>4,304,843</b>
<b>BÁN</b>	<b>8,478,350</b>	<b>6,278,250</b>
<b>MUA - BÁN</b>	<b>810,550</b>	<b>-1,973,407</b>

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 24/06, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 47,61 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 22,65 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 25 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (1.941.200 cp), VIX (1.122.000 cp), DBC (300.000 cp), BVS (112.500 cp), THT (89.700 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (2.525.400 cp), KLS (1.360.000 cp), SPP (1.175.000 cp), VGS (528.700 cp), BVS (228.000 cp).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN**

**Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)**



Vùng mua: 45.0 - 47.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 48.0 - 50.0

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 45.0 - 47.0.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 45.0 - 47.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 48.0 - 50.0.

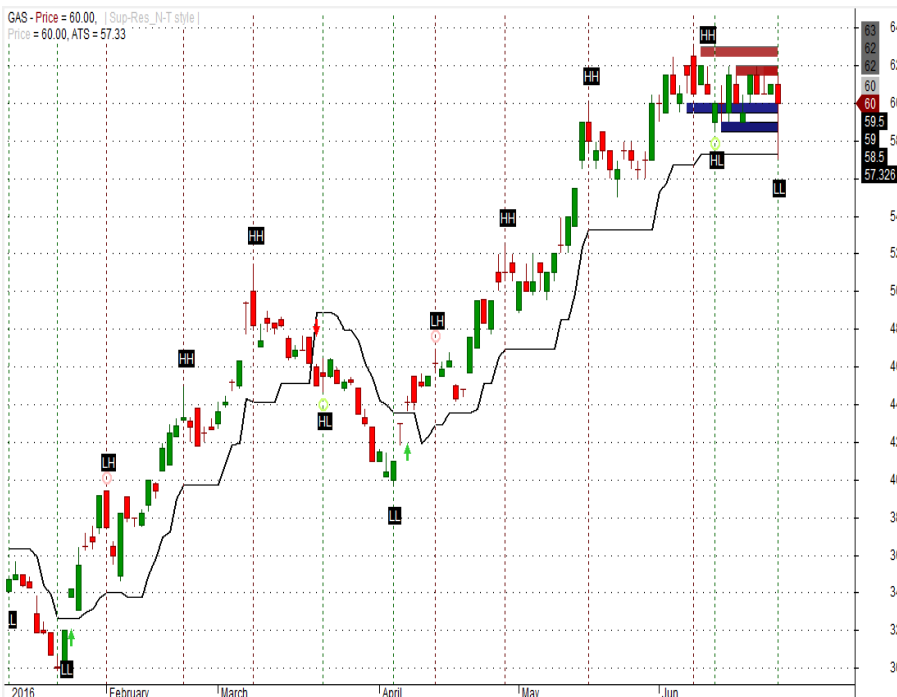
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

**Chỉ báo kỹ thuật**

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	→ BBs ↓
MA	↓ RSI	→ SD →
MACD	↑ Stochastic	↓ ATR ↓
PSAR	↓ %R	→ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume →

**Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)**



Vùng mua: 50.0 - 55.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 60.0 - 65.0

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 50.0 - 55.0.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 55.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 60.0 - 65.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

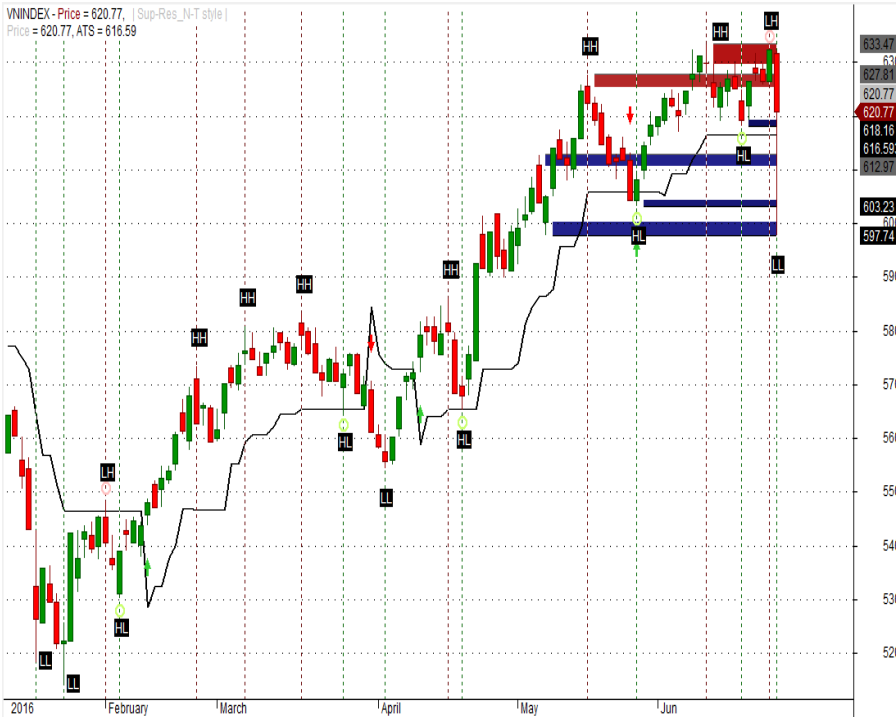
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 20%.

**Chỉ báo kỹ thuật**

Trend	Momentum	Volatility
ADX	→ ROC	→ BBs →
MA	→ RSI	↑ SD →
MACD	↑ Stochastic	→ ATR ↑
PSAR	↓ %R	↑ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume ↑

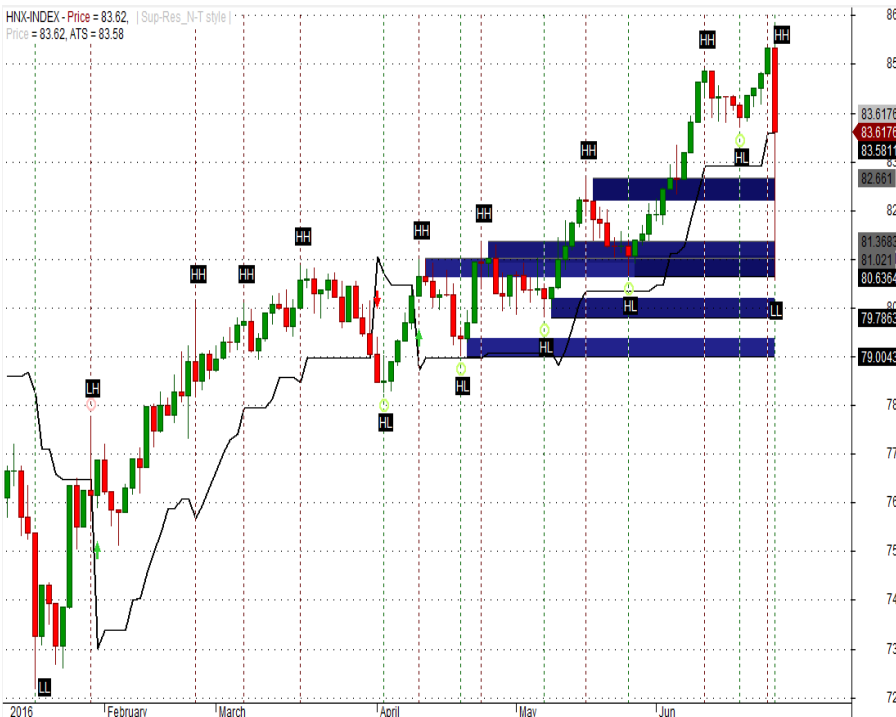
**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

**VN-INDEX**



Vùng mua: 610 - 620      Vùng chốt lời ngắn hạn: 630 - 640

**HNX-INDEX**



Vùng mua: 82.0 - 83.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 85.0 - 86.0

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 610 - 620 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 610 - 620 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 630 - 640 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	↓	ROC	↑	BBs →
MA	→	RSI	→	SD →
MACD	↑	Stochastic	↑	ATR ↑
PSAR	→	%R	↑	Volume
Aroon	↓	MFI	↑	Volume ↑

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 82.0 - 83.0 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 82.0 - 83.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 85.0 - 86.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

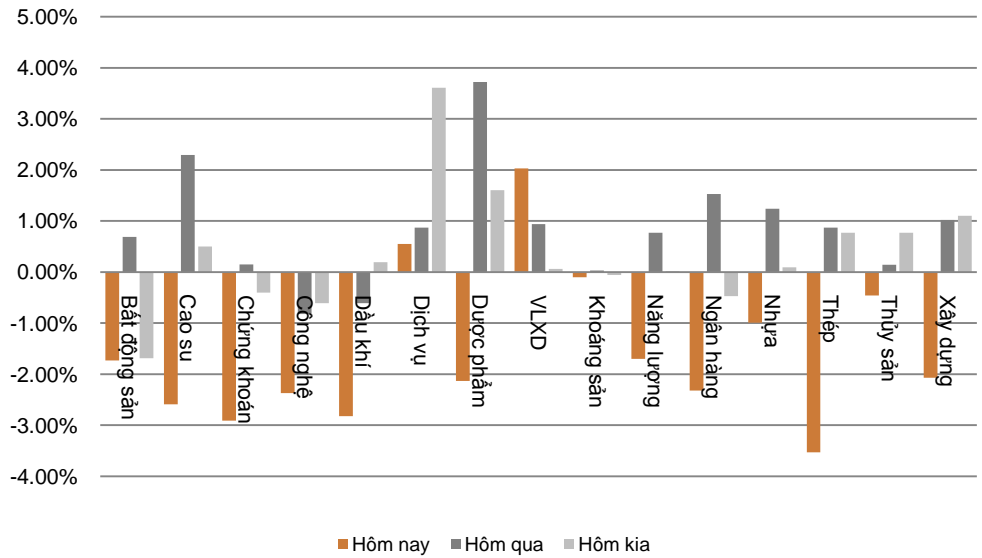
Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	↓	ROC	→	BBs →
MA	→	RSI	↑	SD ↑
MACD	↑	Stochastic	↑	ATR ↑
PSAR	→	%R	↑	Volume
Aroon	→	MFI	↑	Volume ↑

Ngày 24/06/2016

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -1.73%
Cao su	↓ -2.59%
Chứng khoán	↓ -2.91%
Công nghệ	↓ -2.37%
Dầu khí	↓ -2.82%
Dịch vụ	↑ 0.55%
Dược phẩm	↓ -2.13%
Vật liệu xây dựng	↑ 2.03%
Khoáng sản	↓ -0.10%
Năng lượng	↓ -1.70%
Ngân hàng	↓ -2.32%
Nhựa	↓ -0.99%
Thép	↓ -3.53%
Thủy sản	↓ -0.46%
Xây dựng	↓ -2.07%

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**



**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dịch vụ	PAN	42	42.5	↑ 0.5	↑ 1.2%	47,220
	OCH	7.4	7.5	↑ 0.1	↑ 1.4%	20,300
	TCT	54	52.5	↓ -1.5	↓ -2.8%	28,240
	DSN	73	72	↓ -1.0	↓ -1.4%	95,330
	VNC	33	33	→ 0.0	→ 0.0%	-
Vật liệu xây dựng	HT1	28.7	30.7	↑ 2.0	↑ 7.0%	172,540
	VCS	103	100	↓ -3.0	↓ -2.9%	345,435
	BCC	14.1	15.5	↑ 1.4	↑ 9.9%	1,744,310
	NNC	82.5	82	↓ -0.5	↓ -0.6%	140,550
	CTI	29.2	28	↓ -1.2	↓ -4.1%	1,657,860
Thép	HPG	40.1	38.8	↓ -1.3	↓ -3.2%	12,178,690
	HSG	40.6	38.8	↓ -1.8	↓ -4.4%	4,198,820
	POM	9.4	9.4	→ 0.0	→ 0.0%	20
	DTL	15.2	14.2	↓ -1.0	↓ -6.6%	7,010
	TLH	9.3	8.7	↓ -0.6	↓ -6.5%	3,397,930
	VIS	11.6	11.3	↓ -0.3	↓ -2.6%	539,950

Ngày 24/06/2016

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
HAG	Mua	Mở	7.9	7.4	11.2	↑ 41.8%	↓ -6.3%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	24.1	29.1	↑ 39.9%	↑ 15.9%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	20.1	24.7	↑ 29.3%	↑ 5.2%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	65.0	72.4	↑ 47.8%	↑ 32.7%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	13.3	15.4	↑ 15.8%	→ 0.0%	26/04/2016	
DSN	Mua	Mở	62.5	73.0	75.1	↑ 20.2%	↑ 16.8%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	54.5	66.8	↑ 28.5%	↑ 4.8%	06/05/2016	
FLC	Mua	Mở	6.6	6.2	12.0	↑ 81.8%	↓ -6.1%	08/06/2016	
NLG	Mua	Mở	22.7	22.1	28.1	↑ 23.8%	↓ -2.6%	08/06/2016	
HQC	Mua	Mở	5.3	5.2	8.0	↑ 50.9%	↓ -1.9%	08/06/2016	
SCR	Mua	Mở	9.8	10.1	13.0	↑ 32.7%	↑ 3.1%	08/06/2016	
BCI	Mua	Mở	23.6	23.8	30.0	↑ 27.1%	↑ 0.8%	08/06/2016	
TDH	Mua	Mở	14.5	12.0	18.8	↑ 29.7%	↓ -17.2%	08/06/2016	Cổ tức bằng tiền 15%, cổ phiếu 15%
NTL	Mua	Mở	11.5	10.9	14.0	↑ 21.7%	↓ -5.2%	08/06/2016	
Trung bình:							↑ 2.8%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 31.5%		

Ngày 24/06/2016

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 24/06/2016

**BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

**Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-caocap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

**Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-caocap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

**Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-caocap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

**Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-caocap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

**Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-caocap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

**Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-caocap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

**Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-caocap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

**Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-caocap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT**

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 24/06/2016

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
24/06/2016	27/06/2016	n/a	TVS	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 7%	12.3	0.3 (2.5%)
24/06/2016	27/06/2016	n/a	TVS	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 3%	12.3	0.3 (2.5%)
n/a	n/a	24/06/2016	ATA	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	4.2	-0.3 (-6.67%)
24/06/2016	27/06/2016	09/11/2016	LIG	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	8.4	-0.1 (-1.18%)
24/06/2016	27/06/2016	n/a	LIG	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10:12, giá 10.000 đồng/CP	8.4	-0.1 (-1.18%)
n/a	n/a	24/06/2016	IPA	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	11.8	0.1 (0.85%)
24/06/2016	27/06/2016	08/07/2016	BFC	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	36.6	0.3 (0.83%)
n/a	n/a	24/06/2016	DNR	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,577,500 CP	0	0
27/06/2016	28/06/2016	08/07/2016	PCT	HNX	Trả cổ tức bằng tiền, 900 đồng/CP	10.5	0 (0%)
n/a	n/a	27/06/2016	AVF	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 419,400 CP	0.5	0 (0%)
27/06/2016	28/06/2016	11/07/2016	SRC	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	35.1	0.8 (2.33%)
n/a	n/a	27/06/2016	MHL	HNX	Giao dịch bổ sung - 437,054 CP	6.5	0 (0%)
27/06/2016	28/06/2016	n/a	PSL	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1	91.5	0.5 (0.55%)
27/06/2016	28/06/2016	n/a	LM3	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.5	0 (0%)
27/06/2016	28/06/2016	20/07/2016	HVT	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	23.1	0 (0%)
n/a	n/a	27/06/2016	SFI	HOSE	Giao dịch bổ sung - 435,224 CP	27	-0.2 (-0.74%)
27/06/2016	28/06/2016	25/07/2016	HJS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	16.7	-0.8 (-4.57%)
27/06/2016	28/06/2016	n/a	VIC	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:110	53.5	1 (1.9%)
27/06/2016	28/06/2016	20/07/2016	PVE	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	9	-0.2 (-2.17%)
27/06/2016	28/06/2016	12/07/2016	TC6	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	16.4	-0.2 (-1.2%)
27/06/2016	28/06/2016	n/a	TC6	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1.5	16.4	-0.2 (-1.2%)
27/06/2016	28/06/2016	18/07/2016	TTF	HOSE	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2016	37.5	0 (0%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

**KHUYẾN CÁO**

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.